

TRƯỜNG MẦM NON:

DANH SÁCH LÃNH ĐẠO, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
TRƯỜNG MẦM NON AN PHÚ B

Số TT	Họ và tên	Ngày sinh		Chức vụ	Tháng, năm vào ngành		Đảng viên			Trình độ đào tạo chuyên môn	Nhiệm vụ được phân công	Số Điện thoại
		Biên chế	Hợp đồng		Nam	Nữ	TCLLCT	SƠ CẤP LLCT	Chưa có bằng, CC			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I. Lãnh đạo quản lý												
1	Đinh Thị Thuyết	10/30/1973		Hiệu trưởng		9/5/1992	x			Cao Đẳng SP Mầm non	Phụ trách nhà trường	378.173.345
2	Nguyễn Thị Hoàn	8/2/1982		Hiệu Phó		9/1/2000	x			Đại Học SP Mầm Non	Phụ trách chuyên môn	973.742.893
II. Giáo viên biên chế												
1	Phạm Thị Thu Thùy	11/10/1988		Giáo viên		9/1/2009	x			Đại Học SP Mầm Non	GV lớp NT D2	0976.599.455.
2	Nguyễn Hoàng Anh	12/20/1983		Giáo viên		9/1/2006				Cao Đẳng SP Mầm non	Tổ phó tổ mẫu giáo, GV lớp 4TB3	372.205.536
3	Đặng Thị Thương	4/15/1986		Giáo viên		11/1/2011				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 3TC2	978.605.536
4	Nguyễn Thị Trang	4/23/1992		Giáo viên		11/1/2013				Đại Học SP Mầm Non	Tổ trưởng tổ nhà trẻ	971.832.192
5	Bạch Thị Quê	2/20/1983		Giáo viên		9/1/2002				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 5TA1	344.963.976
6	Trần Thị Thùy	6/12/1988		Giáo viên		8/1/2007	x			Đại Học SP Mầm Non	Tổ trưởng tổ mẫu giáo GV lớp 5TA1	397.029.442
7	Trần Thị Quỳnh	2/6/1990		Giáo viên		9/1/2010				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 4TB1	398.952.737
8	Trần Thị Tổ Trang	4/14/1981		Giáo viên		9/1/2000	x			Cao Đẳng SP Mầm non	GV lớp 5TA2	987.960.055
9	Nguyễn Thị Trang	11/12/1991		Giáo viên		10/1/2012				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 5TA3	0337.531.139.
10	Nguyễn Thị Huế	1/21/1991		Giáo viên		11/1/2011				Đại Học SP Mầm Non	Tổ phó tổ mẫu giáo ,GV lớp 3TC1	985.091.368
11	Phạm Thị Hoan	2/27/1989		Giáo viên		12/1/2012				Đại Học SP Mầm Non	Tổ phó tổ nhà trẻ, GV lớp NT D1	978.851.876
12	Đặng Thị Nguyên	7/10/1992		Giáo viên		11/1/2013				Cao Đẳng SP Mầm non	GV lớp 4TB2	965.616.503
13	Trần Thị Lựa	2/15/1985		Giáo viên		9/1/2013				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 3TC1	969.464.329
14	Trần Thị Đoàn Trang	6/17/1987		Giáo viên		9/1/2009	x			Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 5TA3	963.899.131
15	Nguyễn Thị Thùy	1/12/1982		Giáo viên		10/24/2003				Cao Đẳng SP Mầm non	GV lớp 4TB2	972.401.066
16	Hoàng Xuân Mới	5/13/1990		Giáo viên		1/1/2011				Trung cấp SP Mầm non	GV lớp 4TB3	387.937.316
17	Nguyễn Thị Phương	9/7/1992		Giáo viên		1/1/2013				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 5TA2	0978.262.583.

18	Bùi Thị Ly	124/08/1989		Giáo viên		9/1/2010				Cao Đẳng SP Mầm non	GV lớp 3TC2	868,198,885
19	Lê Thị Hương	12/15/1989		Giáo viên		11/1/2013				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp NT D1	355,791,077
20	Nguyễn Thị Xuân	2/2/1992		Giáo viên		10/1/2012				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 4TB1	379,386,810
21	Trần Thị Hòa	7/2/1992		Giáo viên		9/15/2014				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp 5TA3	979,571,033
22	Nguyễn Thị Xuyên			Giáo viên						Đại Học SP Mầm Non	GV lớp NT D2	
23	Lê Thị Vân	10/19/1992		Giáo viên		9/1/2012				Đại Học SP Mầm Non	GV lớp NT D2	984,905,862
III. Nhân viên												
1	Hoàng Thị Quỳnh Nga	10/11/1988	Kế Toán			11/1/2018				Đại Học	Tổng hợp tài chính	978,256,989
2	Trần Thị Bình	8/16/1990		Văn Thư		11/1/2013				Cao Đẳng	quản lý văn bản đi đến	349,593,895
3	Nguyễn Thị Hoa	1/11/1983	NV phục vụ			12/1/2018				Trung cấp	Lễ tân, dọn dẹp khu hiệu bộ	977,863,568
4	Bạch Thị Kim Anh	5/5/1986	NVNA			1/1/2013				Cao Đẳng	Tổ trưởng nhà bếp	372,619,626
5	Quách Ngọc Anh	5/10/1982	NVNA			9/5/2013				Cao Đẳng	Tổ phó nhà bếp	383,491,966
6	Nguyễn Thị Dung	3/14/1988	NVNA			1/1/2012				Cao Đẳng	Chế biến món ăn cho trẻ	981,811,200
7	Dương Thị Thu	12/8/1976	NVNA			3/1/2013				Cao Đẳng	Chế biến món ăn cho trẻ	985,768,323
8	Trần Thị Hoa Trang	11/7/1993	NVNA			11/10/2014				Cao Đẳng	Chế biến món ăn cho trẻ	397,051,496
9	Vũ Thành Đoàn	12/8/1990	NVBV			2/3/2015				Trung cấp	BV khu Đồng Văn	963,042,196
10	Quách Minh Trí Linh	10/19/1990	NVBV			2/3/1995				Trung cấp	BV khu Đồng Chiêm	834,779,990
11	Nguyễn Văn Thiên	10/15/1987	NVBV			8/11/2016				Trung cấp	BV khu Đồng Chiêm	974,714,713
IV. Giáo viên hợp đồng												
1	Trần Thị Minh	5/30/1996		Giáo viên		9/1/2018				Trung cấp	GV lớp 4TB1	985,736,915

Người Lập

HIỆU TRƯỞNG

Hoàng Thị Quỳnh Nga

Đinh Thị Thuyết